

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HNGĐ-ST

Ngày 02 tháng 02 năm 2024

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thế Chiến và ông Vũ Kim Quy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/QĐST-HNGĐ ngày 18/01/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị H - M Êban, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Tống Mạnh T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/10/2023 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị H - Moan Êban trình bày:

Chị đăng kết hôn với anh Tống Mạnh T vào ngày 12/7/2010 tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống thuận hòa hạnh phúc đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung; mặt khác anh T thường xuyên rượu chè say xỉn rồi về nhà gây sự đánh đập vợ con. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể

khắc phục được nên chị H - M Êban đề nghị Tòa án giải quyết cho cho chị ly hôn anh Tổng Mạnh T.

Về con chung: Chị và anh T có hai con chung là Y H Ê, sinh ngày 20/12/2006 và H - T Êban, sinh ngày 03/7/2009. Khi ly hôn, chị H - M Êban có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Hiện chị H - M Êban đang làm nghề nông, thu nhập bình quân một tháng khoảng 5.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Tổng Mạnh T đã được thông báo và triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”.

Bị đơn cư trú tại huyện K nên Tòa án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định nguyên đơn chị H - M Êban, bị đơn anh Tổng Mạnh T là đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thu thập chứng cứ Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự. Bị đơn không thực hiện các quyền, nghĩa vụ của đương sự.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của chị H - M Êban, xử cho chị H - M Êban ly hôn anh Tổng Mạnh T.

Về con chung: Có hai con chung là Y Êban, sinh ngày 20/12/2006 và H - T Êban, sinh ngày 03/7/2009. Khi ly hôn chị H - M Êban có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét 02 con chung đều có nguyện vọng muốn được ở với chị H - M Êban và chị H - M Êban có đủ điều kiện để nuôi con chung nên để đảm bảo quyền lợi cho các con chưa thành niên, cần giao hai con chung cho chị H - M Êban trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc là phù hợp.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H - M Êban không yêu cầu anh Tổng Mạnh T cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự không có nợ ai nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị H - Moan Êban có đơn khởi kiện xin ly hôn và nuôi con với bị đơn anh Tổng Mạnh T. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Bị đơn anh T có địa chỉ cư trú tại buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn Tổng Mạnh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H - M Êban và anh Tổng Mạnh T có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 12/7/2010, là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng chị H - M Êban và anh Tổng Mạnh T hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau, mâu thuẫn càng ngày càng trầm trọng. Nay chị H - M Êban yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh Tổng Mạnh T. Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy, quá trình chung sống giữa chị H - M Êban và anh Tổng Mạnh T thường xảy ra mâu thuẫn cãi vã lẫn nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được.

Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng quan hệ hôn nhân giữa chị H - M Êban và anh Tổng Mạnh T đã xảy ra mâu thuẫn ở mức độ trầm trọng và kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H - M Êban, cho chị H - M Êban được ly hôn anh Tổng Mạnh T là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2] Về con chung: Chị H - M Êban và anh Tổng Mạnh T có hai con chung là Y H Êban, sinh ngày 20/12/2006 và H - T Êban, sinh ngày 03/7/2009. Khi ly hôn, chị H - M Êban có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Xét về điều kiện nuôi con, nguyện vọng và quyền lợi mọi mặt của con cũng như nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên. Căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, cần giao con chung cho chị H - M Êban trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Chị H - M Êban không yêu cầu anh Tổng Mạnh T cấp dưỡng nên không đề cập giải quyết.

Anh Tổng Mạnh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

[3.3] Về tài sản chung: Nguyên đơn xác định không có tài sản chung nên không đề cập giải quyết.

[3.4] Về nợ: Nguyên đơn xác định không nợ ai khoản nợ nào nên không đề cập giải quyết.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị H - M Êban phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H - M Êban.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị H - M và anh Tổng Mạnh T.

2. Về con chung: Giao con chung Y H Ê, sinh ngày 20/12/2006 và H - T Êban, sinh ngày 03/7/2009 cho chị H - M Êban trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Tổng Mạnh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị H - M Êban phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 15612 ngày 10/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Ana.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Ea Na;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đình Tuyên

